

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 865/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 27 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố kết quả xếp hạng Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 2680/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp xác định Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (SIPAS).

Căn cứ Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 12/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 75/TTr-SNV ngày 26/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả xếp hạng Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2023 (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức trong những năm tiếp theo.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì theo dõi kết quả triển khai các giải pháp nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Cao Tường Huy

PHỤ LỤC**KẾT QUẢ XẾP HẠNG CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC
ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: 865/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Các sở, ban, ngành

STT	Tên đơn vị	Chỉ số hài lòng SIPAS (%)
1	Sở Tư pháp	96,99
2	Sở Giao thông vận tải	96,42
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	95,96
4	Sở Nội vụ	95,50
5	Sở Xây dựng	95,02
6	Sở Thông tin và Truyền thông	94,81
7	Sở Công thương	94,69
8	Ban Dân tộc tỉnh	94,46
9	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	94,22
10	Sở Tài chính	94,08
11	Sở Khoa học và Công nghệ	93,88
12	Sở Du lịch	93,67
13	Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh	93,43
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	93,06
15	Sở Y tế	92,80
16	Sở Tài nguyên và Môi trường	92,47
17	Sở Ngoại vụ	92,18
18	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	91,79
19	Thanh tra tỉnh	91,44
20	Sở Văn hoá và Thể thao	90,34

2. Các huyện, thị xã, thành phố

STT	Tên đơn vị	Chỉ số hài lòng SIPAS (%)
1	Thành phố Cẩm Phả	97,21
2	Huyện Bình Liêu	96,91
3	Thị xã Đông Triều	96,56
4	Huyện Vân Đồn	96,25
5	Huyện Ba Chẽ	96,22
6	Huyện Đầm Hà	95,96
7	Thành phố Hạ Long	95,67
8	Huyện Tiên Yên	95,18
9	Thành phố Uông Bí	94,95
10	Huyện Hải Hà	94,55
11	Thành phố Móng Cái	94,21
12	Huyện Cô Tô	94,07
13	Thị xã Quảng Yên	93,85

3. Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

STT	Tên đơn vị	Chỉ số hài lòng SIPAS (%)
1	Bảo hiểm xã hội tỉnh	97,82
2	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	97,36
3	Công an tỉnh	96,66
4	Kho bạc Nhà nước tỉnh	96,20
5	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Quảng Ninh	95,73
6	Cục Thuế tỉnh	95,10
7	Cục Hải quan tỉnh	94,90
8	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	94,56